

Số: 113/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 371/2020/TLST-HNGĐ, ngày 09/6/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Chị Nguyễn Thị Thúy H**, sinh năm 1984; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ngõ 179, Tổ 40 phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số nhà 24B ngõ 96/63 Đ, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội.

- **Anh Nguyễn Quốc Â**, sinh năm 1978; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ngõ 179, Tổ 40 phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 68B ngõ 179 T, Tổ 40 phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Quốc Â kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội vào ngày 15/10/2010 là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị sống ly thân từ tháng 04/2012 cho đến nay. Nay chị H và anh Â xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên chị H và anh Â cùng đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Quốc Â xác định có 01 con chung là cháu Nguyễn Hải N, sinh ngày 03/7/2011. Khi ly hôn, chị H và anh Â thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hải N cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị H không yêu cầu anh Â đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Â có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Quốc Á xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Quốc Á xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Quốc Á.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Quốc Á có 01 con chung là cháu Nguyễn Hải N, sinh ngày 03/7/2011. Giao cháu Nguyễn Hải N, sinh ngày 03/7/2011 cho chị Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nam đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế; Tạm hoãn việc đóng cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Quốc Á cho đến khi chị H có yêu cầu. Anh Nguyễn Quốc Á có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Quốc Á xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Quốc Á xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005545 ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đàm Văn Thuận